

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM
TRƯỜNG THPT PHONG PHÚ
TỔ NGŨ VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN NGŨ VĂN LỚP 12
Năm học 2024 – 2025

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết (Số câu)	Thông hiểu (Số câu)	Vận dụng (Số câu)	Vận dụng cao (Số câu)	
			TL	TL	TL	TL	
1	Đọc	Tiểu thuyết hiện đại	2	1	2	0	60
		Thơ hiện đại					
		Văn bản thông tin					
2	Thực hành tiếng Việt	Các biện pháp tu từ	0	1	0	0	

3	Viết	Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một bài thơ/ đoạn thơ.	1*	1*	1*	1	40
Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi			30%	30%	30%	10%	100
Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức			30%	30%	30%	10%	
Tổng % điểm			60%		40%		

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 MÔN NGỮ VĂN LỚP 12 (Thời gian 90’)

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao

1	Độc hiểu	Tiểu thuyết hiện đại	Nhận biết: - Nêu dấu hiệu nhận biết đặc trưng thể loại. - Nhận biết không gian, thời gian trong tiểu thuyết. - Nhận biết được những chi tiết, hình ảnh. - Nhận biết được nhân vật, tuyến nhân vật, điểm nhìn trần thuật, ngôi kể trong tiểu thuyết. Thông hiểu: - Phân tích được điểm nhìn trần thuật, ngôi kể. - Nhận xét, đánh giá nhân vật/thái độ người kể chuyện/tác giả - Phân tích ý nghĩa nhan đề/hình ảnh/chi tiết của tác phẩm. - Nội dung chính/tâm trạng/thái độ của nhân vật trữ tình Vận dụng: - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do tác phẩm gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân. - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của tác phẩm. - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.	02 câu TL	01 câu TL	02 câu TL	
---	-----------------	----------------------	---	-----------	-----------	-----------	--

		Thơ hiện đại	Nhận biết - Nêu dấu hiệu nhận biết đặc trưng thể loại. - Nhận biết không gian, thời gian trong tiểu thuyết. - Nhận biết được những chi tiết, hình ảnh. - Nhận biết được nhân vật, tuyến nhân vật, điểm nhìn trần thuật, ngôi kể trong tiểu thuyết và chủ thể trữ tình trong thơ. Thông hiểu - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ. - Xác định chủ đề, nội dung chính bài thơ - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ. - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Ý nghĩa nhan đề/hình ảnh/chi tiết trong tác phẩm. Vận dụng - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra. - Vận dụng những hiểu biết để đánh giá ý nghĩa, giá trị, tư tưởng xuyên suốt, cảm hứng chủ đạo của tác phẩm. - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.				
--	--	-----------------	---	--	--	--	--

		Văn bản thông tin	Nhận biết - Nêu dấu hiệu nhận biết đặc trưng thể loại. - Nhận biết được bố cục mạch lạc của văn bản - Nhận biết được những chi tiết, hình ảnh, sapo, thẻ tài. - Đề xuất được nhan đề khác. - Nhận biết yếu tố giao tiếp phi ngôn ngữ. Thông hiểu - Đánh giá được sự phù hợp giữa nhan đề và nội dung văn bản. - Đánh giá được cách chọn lọc, sắp xếp thông tin trong văn bản, phân biệt được dữ liệu sơ cấp và thứ cấp - Đánh giá được tính mới mẻ, cập nhật, độ tin cậy của thông tin, dữ liệu trong văn bản - Nêu được tác dụng của yếu tố giao tiếp phi ngôn ngữ. - Phân tích ý nghĩa nhan đề/hình ảnh/chi tiết của tác phẩm. - Xác định được nội dung chính của văn bản. Vận dụng - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nhận xét, đánh giá tình cảm/thái độ người viết về vấn đề đặt ra trong văn bản. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân. - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản. - Vận dụng kiến thức văn bản nghị luận để triển khai tạo lập văn bản.				
--	--	-------------------------	--	--	--	--	--

2	Thực hành Tiếng Việt.	Các biện pháp tu từ	Nhận biết: - Nhận diện biện pháp tu từ. Thông hiểu: - Nêu tác dụng của biện pháp tu từ. Vận dụng: - Vận dụng những hiểu biết về biện pháp tu từ khi tạo lập văn bản. - Vận dụng những hiểu biết biện pháp tu từ để đánh giá ý nghĩa, giá trị của văn bản.		1TL		
3	Viết	Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một bài thơ/ đoạn thơ.	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Phân tích nội dung và nghệ thuật trên bình diện nhân vật trong tác phẩm/ đoạn trích. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.	1*	1*	1*	1 câu TL

			- Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.				
Tổng số câu				2 TL	2 TL	2 TL	1 TL*
Tỉ lệ %				30%	30%	30%	10%
Tỉ lệ chung				60%			40%